

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02 /2021/HSST
Ngày: 14/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Ngọc Tính; bà Trịnh Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/HSST, ngày 10/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST- HS ngày 29/12/2020 đối bị cáo:

1. Họ và tên: LÊ XUÂN N ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không
Sinh ngày 04 tháng 03 năm 1967; Tại: Cẩm Tân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.
Nơi cư trú: Thôn Do Thượng, xã Cẩm Tân, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn Lung ; (Đã chết) và bà: Phạm Thị Tứ; Sinh năm: 1936; Vợ: Nguyễn Thị Thanh (Đã chết); có 02 con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: BÙI VĂN H. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Bất
Sinh ngày 22 tháng 08 năm 1987; Tại: Cẩm Long, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.
Nơi cư trú: Thôn Vân Ngọc, xã Cẩm Long, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Bùi Quốc Ty;

Sinh năm: 1965 và bà: Quách Thị Tươi - Sinh năm: 1966 và vợ: Trần Thị Huế (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm: 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Ông Phạm Giang Đ – Thôn N, xã C, huyện C, Thanh Hóa. Vắng mặt

Ông Lê Văn H : Thôn D, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Ông Lê Quang T: Thôn D, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Ông Phạm Văn Tính: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Ông Hoàng Văn V: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 08/09/2020, Lê Xuan N sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu “HONDA WAVE”, màu đỏ, gắn biển kiểm soát 36L2–3808 chở Bùi Văn H đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực gần nhà máy thuốc lá thuộc huyện H, tỉnh Thanh Hóa (N và H đều không nhớ địa chỉ cụ thể) thì dừng lại. Tại đây, N bảo H đứng chờ ở ven đường để N đi bộ vào một ngõ gần khu vực nhà máy thuốc lá thì gặp một người thanh N (N không biết họ tên và địa chỉ), và hỏi mua ma túy của người này. N đã hỏi mua của người đó 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) thì được người đó đưa cho 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trên có các dòng chữ màu xanh (loại túi đựng bơm tiêm), bên trong có chứa: 01 (một) gói giấy màu trắng, chứa ma túy, loại Heroin; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong đựng 01 (một) viên ma túy, dạng viên nén, loại Methamphetamine (số ma túy này là do người thanh N tặng thêm). Sau khi mua được ma túy, N cầm túi ma túy trên tay và quay lại chỗ H đang đứng chờ. Sau đó, Lê Xuan N điều khiển xe mô tô chở Bùi Văn H đi về huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08/09/2020, khi N và H đi đến đoạn đường thuộc thôn D, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện C kiểm tra hành chính. Lê Xuan N đã tự nguyện giao nộp số ma túy cho Công an.

Tại bản kết luận giám định số 2524/PC09 ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn đựng trong gói giấy màu trắng và gói giấy màu trắng bên ngoài bọc nilon màu đen gửi giám định có tổng khối lượng 0,544g (Không phẩy năm bốn bốn gam) là ma túy, loại Heroin.

- 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng 0,098g (Không phẩy không chín tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine

Về xử lý vật chứng: - 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma

túy đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ, gắn biển kiểm soát: 36L2-3808, số khung YX110-01881984, số máy LC152FMH01881984, xe đã qua sử dụng. Hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 02/2020/ CT-VKS-MT ngày 10/12/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố Lê Xuan N, Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lê Xuan N, Bùi Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 58: Điều 47; - BLHS, Điều 106, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Lê Xuan N từ 18 tháng – 24 tháng tù; Bùi Văn H từ 15 tháng- 20 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy. Về án phí bị cáo N phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuan N, bị cáo Bùi Văn H thừa nhận hành vi phạm tội được nêu trong bản cáo trạng là đúng.

Người làm chứng cũng có lời khai phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày

08/9/2020, tại thôn D, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Lê Xuan N và Bùi Văn H đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,544g (Không phải năm bốn bốn gam) ma túy, loại Heroin và 0,098g (Không phải không chín tám gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Lê Xuan N, Bùi Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Lê Xuan N, Bùi Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất của vụ án thì đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, rủ nhau mua ma túy về sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lê Xuan N là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện việc mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đối với bị cáo Bùi Văn H thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Gồm một phong bì niêm phong bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn có trọng lượng còn lại sau giám định là 0,478g loại Heroin và 0,080 g chất bột màu hồng loại Methamphetamine nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 17; Điều 58- BLHS, Điều 106; Điều 136; Điều 333 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án (đối với cả hai bị cáo) khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo H).

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Xuân N, Bùi Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Bị cáo Bùi Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Về vật chứng vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong mẫu vật còn lại sau giám định là 0,478g loại Heroin và 0,080 g chất bột màu hồng loại Methamphetamine được niêm phong dán kín bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Triệu Nguyễn Tài A và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (Theo biên bản giao nhận tang vật ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

Về án phí: Bị cáo Lê Xuân N; bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện C;
- VKND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, Nguyễn Văn Anh điều khiển xe moto nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 36G5-097.84 đến nhà một người ở thôn Thái Học, Cẩm Tú, Cẩm Thủy để uống rượu. Tại đây, Anh có gặp người tên Trường và Bùi Văn Tuấn, SN 1994 cùng là người thôn Thái Học, xã Cẩm Tú. Sau khi uống rượu xong, do xe hết xăng, Bùi Văn Tuấn nhờ Nguyễn Văn Anh chở về. Trên đường, Anh hỏi Tuấn “có biết Nhà văn hóa thôn Cẩm Hoa ở đâu không?”, Tuấn trả lời “có”. Sau đó, Anh rủ Tuấn “có kiếm ít về dùng không?” (Đi mua ma túy về để sử dụng). Tuấn trả lời “không có tiền”. Anh nói “tôi có tiền” rồi điều khiển xe đến khu vực Nhà văn hóa thôn Cẩm Hoa, xã Cẩm Tú. Khi đến gần khu vực Nhà văn hóa thôn Cẩm Hoa, Anh gặp và hỏi mua 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy đá của một người phụ nữ (Anh không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể). Người này đồng ý và đưa cho Anh 01 (Một) túi nilon màu trắng tại mép có viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa ma túy đá. Lúc này, Tuấn đứng cách Anh và người phụ nữ kia khoảng 2-3m. Sau khi mua được ma túy, Anh điều khiển xe đến khu vực rừng lim thuộc thôn Thái Học, xã Cẩm Tú để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực thôn Bắc Sơn, xã Cẩm Tú thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, Anh đã tự nguyện giao nộp 01 (Một) túi nilon màu trắng, tại mép có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (Nghĩ là ma túy đá), còn Bùi Văn Tuấn bỏ chạy đi đâu không rõ.

Bản kết luận giám định số 2696/PC09, ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,180g (Không phải một tám không gam), loại Methamphetamine.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành xác minh đối với người có phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Anh vào ngày 29/9/2020, nhưng không có đủ cơ sở để xác minh, xác định đối tượng. Do đó, không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án và xử lý đối tượng.

Đối với Bùi Văn Tuấn, SN 1994, trú tại thôn Thái Học, xã Cẩm Tú, người đi cùng với Nguyễn Văn Anh, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành điều tra, xác minh. Nhưng xét thấy tài liệu điều tra không có đủ căn cứ để xử lý đối với Bùi Văn Tuấn. Do đó, tách hồ sơ, tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xem xét xử lý, giải quyết khi có đủ căn cứ theo đúng quy định pháp luật trong một vụ án, vụ việc khác.

Xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine đã qua giám định, phong bì được niêm phong bởi các chữ ký

ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Quách Bá Chung, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;

- Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 36G5-097.84 bị tạm giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn Anh, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã xác minh làm rõ và xác định chiếc xe trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Triệu Thị Xuân (Vợ của Nguyễn Văn Anh). Ngày 29/9/2020, Nguyễn Văn Anh đã mượn xe để sử dụng, chị Xuân không biết việc Anh sử dụng xe để tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, ngày 10/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại chiếc xe moto BKS 36G5-097.84 cho chị Triệu Thị Xuân.

Tại bản cáo trạng số 42/2020/ CT-VKS-MT ngày 26/10/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố Nguyễn Văn Anh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn Anh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2; Điều 51, Điều 38, Điều 47- BLHS, Điều 106, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Nguyễn Văn Anh từ 15 tháng – 20 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Anh thừa nhận hành vi phạm tội được nêu trong bản cáo trạng là đúng.

Người làm chứng cũng có lời khai phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên

tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 h 30 phút ngày 29/9/2020, tại thôn Cẩm Hoa, xã Cẩm Tú, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn Anh đã có hành vi có khối lượng 0,180g (Không phải một tám không gam), loại Methamphetamine. nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Nguyễn Văn Anh đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Nguyễn Văn Anh là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Gồm một phong bì niêm phong bên trong có chứa chất rắn màu trắng ngà dạng tinh thể có trọng lượng còn lại sau giám định là 0,180 g loại Methamphetamine nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điều 47- BLHS, Điều 106; Điều 136; Điều 333 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Anh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Anh 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

Về vật chứng vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 0,180g ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định, được đóng dấu niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký của Nguyễn Trần Đăng, Bùi Quốc Huỳnh, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Minh Tiến (Theo

biên bản giao nhận tang vật ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Anh phải chịu 200.000đ án phí HSST

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện C;
- VKND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh